TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 124/2019/QĐST-HNGĐ	*Phú Bình, ngày 17 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 127/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Dương Thị H, sinh ngày: 21/5/1993;

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- *Bị đơn:* Anh Lăng Đức T, sinh ngày: 22/02/1991;

Nơi cư trú: Xóm L, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212, 213, 217 và Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào các Điều 24, 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Dương Thị H và anh Lăng Đức T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị H và anh Lăng Đức T đều tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2.Về con chung: Sau khi ly hôn chị H có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Lăng Nguyệt P, sinh ngày 03/12/2017, anh T có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Lăng Nguyệt M, sinh ngày 08/4/2015 cho đến khi các con chung đều trưởng thành (Đủ 18 tuổi tròn) và có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân.

Tạm hoãn buộc thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho các bên đương sự vì chị H và anh T đều tự nguyện chưa yêu cầu.

Chị H và anh T được quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở, ngăn cấm.

2.3.Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Dương Thị H tự nguyện nhận nộp 150.000 đồng án phí Ly hôn sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000841 ngày 27 tháng 6 năm 2019. Chị H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Bình;
- Chi cục THADS huyện Phú Bình;
- UBND xã T, huyện P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Toản